*Tiết thứ: 06*

**LUYỆN TẬP**

**A. Mục tiêu**

**1. Thái độ**

* Có thái độ tích cực trong giờ học.
* Có tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ bạn trong học tập.
* Tham gia hoạt động nhóm sôi nổi, hiệu quả.

**2. Kỹ năng**

* Xác định được tích của véc tơ với một số.
* Dựng được tích của véc tơ cho trước với một số.

**3. Kiến thức**

* Phát biểu được định nghĩa tích của vec tơ với một số.
* Biết các tính chất của phép nhân véc tơ với một số.
* Phát biểu được tính chất trung điểm của đoạn thẳng và trọng tâm tam giác.

**B. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, học tập nhóm.

**C. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh**

**1. Giáo viên:** Giáo án, phần trình chiếu.

**2. Học sinh:** Bút, vở, thước.

**3. Đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần sử dụng**

* Bảng phấn, máy chiếu.

**D. Tiến trình bài dạy**

***Hoạt động 1 (5 phút): Kiểm tra bài cũ***

HS đứng tại chỗ nhắc lại các quy tắc tính tổng và hiệu hai véc tơ.

GV cho bài toán: Tính tổng  với ABCD là hình bình hành.

HS suy nghĩ và trả lời nhanh kết quả là .

Từ bài toán trên GV giới thiệu nội dung bài mới: Tích của véc tơ với 1 số.

***Hoạt động 2(20 phút): Định nghĩa***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** | ***Nội dung dạy học*** |
| GV yêu cầu HS hãy nhận xét các véc tơ  so với  về độ dài, phương, hướng.  là tích của  với số 2 và -2.  GV đặt câu hỏi: *Tích của véc tơ với 1 số là gì? Có đặc điểm gì?*  GV giới thiệu định nghĩa.  GV nêu các quy ước:  , | HS quan sát màn hình.  HS suy nghĩ và nhận xét  có độ dài gấp 2 lần , cùng hướng với  .  , ngược hướng với .  Tích của véc tơ với một số là một véc tơ, cùng phương với véc tơ đã cho, cùng hướng nếu số đó dương, ngược hướng nếu số đó âm, độ dài gấp  lần. | ***Định nghĩa:***  *Cho số ,*  *là một véc tơ,*    *: cùng hướng với*  *:  ngược hướng với*  Quy ước:  , |
| GV hướng dẫn HS tính số *k* dựa vào công thức | HS quan sát hình vẽ và xác định số *k*:  Tính  Xác định dấu của *k* dựa vào sự cùng hướng hay ngược hướng của hai véc tơ. | VD1: Cho tam giác ABC, M, N, P lần lượt là trung điểm các cạnh AB, BC, AC, G là trọng tâm tam giác. Hãy xác định số *k* trong mỗi trường hợp sau:  ;  , |

***Hoạt động 3(15 phút): Các tính chất***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** | ***Nội dung dạy học*** |
| GV chiếu các tính chất và yêu cầu HS điền tiếp vào chỗ … | - HS đứng tại chỗ đọc kết quả. |  |
| GV yêu cầu HS nhắc lại đẳng thức liên quan đến trung điểm và trọng tâm đã học.  GV gọi nhóm trình bày và nhận xét. | HS trả lời câu hỏi: I là trung điểm của AB thì  HS thảo luận cách làm bài toán 1 theo nhóm 3 trong 3 phút.  HS làm bài toán 2 vào vở theo cách tương tự. | ***Bài toán 1:*** *Cho I là trung điểm của đoạn thẳng AB. Chứng minh rằng với điểm M bất kì ta luôn có:*    ***Bài toán 2:*** *Cho G là trọng tâm tam giác ABC. Chứng minh rằng với mọi điểm O ta luôn có* |

***Hoạt động 4 (5 phút): Củng cố và nhắc nhở***

Nhắc lại định nghĩa tích của véc tơ với một số.

Nhắc lại tính chất trung điểm và trọng tâm tam giác.

Về nhà làm bài tập 1; 4; 5 trang 17 SGK.

**Rút kinh nghiệm**

………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………..

………………………………………………………………………………………..